

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/DS-PT

Ngày 14 -6 -2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Trung

*Các Thẩm phán:* Ông Trịnh Hữu Bình

Ông Đặng Văn Hùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* ông Thạch Vũ, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2022 /TLPT-DS ngày 04 tháng 5 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2022/DS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 174/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 5 năm 2022.

- Nguyên đơn: Bà Dương Bích N, sinh năm 1979;

Địa chỉ: khóm X, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Bích N:* ông Trầm Phú L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.(Có mặt)

- Bị đơn: Bà Ngô Thị U, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: khóm X, phường Y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và L hợp pháp cho bị đơn Ngô Thị U: Luật sư Giang Minh C, Văn phòng luật sư Giang Minh C thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh

- Người kháng cáo: Bà Ngô Thị U là bị đơn kháng cáo.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2020, lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn ông Trầm Phú L trình bày:*

Bà Dương Bích N có cho bà Ngô Thị U mượn tổng số tiền 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*) cụ thể 04 lần như sau:

- Ngày 16/9/2018 bà U mượn số tiền 20.000.000đ .

- Ngày 19/9/2018 bà U mượn số tiền 40.000.000 đ.

- Ngày 20/9/2018 bà U mượn số tiền 20.000.000đ .

- Ngày 01/10/2018 bà U mượn số tiền 15.000.000đ .

Việc bà N cho bà U mượn tiền có làm biên nhận nợ do chính bà U viết và ký tên để làm tin. Bà U có hứa sẽ trả lại số tiền đã mượn cho bà N. Nhưng đến nay bà U không trả số tiền. Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ngô Thị U trả cho bà N số tiền vốn gốc còn nợ là 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*) và không yêu cầu tính lãi.

*Theo lời khai của bị đơn bà Ngô Thị U trình bày như sau:*

Bà Dương Bích N yêu cầu bà trả cho bà N tổng số tiền vốn gốc còn nợ là 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*) bà không thống nhất. Bà Ngô Thị U cho rằng bà chưa bao giờ viết và ký biên nhận nợ nào với bà N. Các chữ ký trong các biên nhận nợ ngày 16/9/2018; Ngày 19/9/2018; Ngày 20/9/2018; Ngày 01/10/2018 mà bà N cung cấp cho Tòa án làm căn cứ khởi kiện bà là không phải chữ ký tên của bà.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã xử :

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Bích N.

Buộc bà Ngô Thị U có nghĩa vụ trả cho bà Dương Bích N số tiền vay còn nợ 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*).

Ngày 25/01/2022 bà Ngô Thị U kháng cáo không đồng ý trả cho bà N số tiền 95.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đại diện nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của người bảo vệ quyền L hợp pháp cho bà U; cho rằng án sơ thẩm vi phạm thủ tục về hòa giải nên đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại . Trường hợp không hủy án sơ thẩm thì dừng phiên tòa để triệu tập bà N đến đối chất việc vay nợ vì bà U không thừa nhận có vay tiền của bà N

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về vụ án: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung yêu cầu kháng cáo của bà Ngô Thị U là không có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến các bên đương sự và Kiểm sát viên.

[1] Xét kháng cáo của bà Ngô Thị U yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm trưng cầu cơ quan giám định cấp trên giám định lại các biên nhận do bà N cung cấp.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Trà Vinh giám định theo yêu cầu của bà Ngô Thị U, Ngày 31/8/2020 Phòng kỹ thuật hình sự có Kết luận giám định số: 344/KLGD trả lời cho Tòa án. Bà Ngô Thị U không đồng ý yêu cầu giám định lại; Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Trà Vinh có kết luận giám định số 350/KLGD ngày 15/6/2021 kết luận chữ viết và ký tên trong các tờ biên nhận và các

tài liệu so sánh là do một người viết ra. Bà U không đồng ý kết quả giám định này yêu cầu Tòa án trưng cầu cơ quan giám định cấp trên giám định lại ngày 02/12/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 5346/C09B cung cấp kết quả giám định cùng xác định các chữ viết và ký tên trong các tờ biên nhận với các mẫu so sánh do một người viết ra. Ngày 30/5/2022 Viện Khoa học hình sự có văn bản số 1056/C09-P5 từ chối giám định lại. Nên không có cơ sở để giám định lại theo yêu cầu của bà U.

[2] Bà Ngô Thị U không thừa nhận có thiếu bà N 95.000.000 đồng. Tuy nhiên qua các kết luận giám định chữ viết và ký tên trong các tờ biên nhận do bà N cung cấp là do bà U ký tên. Bà U không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh không có nợ của bà N. Tòa án sơ thẩm buộc bà U trả nợ cho bà N là có căn cứ đúng pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Ngô Thị U.

[3] Ý kiến của vị luật sư bảo vệ cho bà U cho rằng án sơ thẩm vi phạm thời hạn tổng đạt thông báo hòa giải đề nghị hủy án sơ thẩm; xét thấy Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm tổ chức phiên hòa giải ngày 30/6/2021 nhưng ngày 27/6/2021 bà U xin hoãn phiên hòa giải. Tòa án mở lại phiên hòa giải ngày 12/10/2021 và gửi thông báo cho bà U ngày 11/10/2021 nhưng bà U không đến dự phiên hòa giải và cũng không có xin hoãn phiên hòa giải nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật. Đối với ý kiến của luật sư đề nghị dừng phiên tòa triệu tập bà N đến để đối chất với bà U là không cần thiết vì Tòa án cấp sơ thẩm đã hai lần tổ chức phiên đối chất giữa bà N và bà U. Từ đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận ý kiến bào chữa của vị luật sư.

[4] Ý kiến của kiểm sát viên là phù hợp với các tình tiết chứng cứ của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bà Ngô Thị U không được chấp nhận nên bà phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự 2015

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Ngô Thị U.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 05/2022/DS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Tuyên xử:

- Buộc bà Ngô Thị U có nghĩa vụ trả cho bà Dương Bích N số tiền 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*).

Về án phí phúc thẩm: Bà Ngô Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Bà U đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010081 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên được miễn trừ. Bà U đã nộp đủ tiền án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TDS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Trung**